

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Bản án số: 13/2025/DS - ST

Ngày: 28-3-2025

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Lược;

Ông Nguyễn Trọng Tình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đức Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Anh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 191/2024/TLST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2025/QĐST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần A (Ngân hàng A), địa chỉ liên hệ: Số A P, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật ông Đào Mạnh K, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1. Ông Bùi Đình L – Chuyên viên xử lý nợ của A1;

2. Ông Trương Công T – Chuyên viên xử lý nợ của A1;

3. Ông Vũ Hoàng N – Trưởng bộ phận xử lý nợ của A1;

Cùng địa chỉ: Số A, P, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy ủy quyền ngày 18/3/2024 và ngày 21/3/2025;

- Bị đơn: Bà Ngô Thị Kim H, sinh năm 1978; cùng địa chỉ: Số E, khu phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lý Ngọc L1, sinh năm 1970; trú cùng địa chỉ với bị đơn (chồng của bà H).

NHẬN THẤY

Theo Đơn khởi kiện ngày 18/3/2024, Bản tự khai ngày 18/3/2025, Nguyên đơn Ngân hàng TMCP A (Ngân hàng A) và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: A1 cấp tín dụng cho bà Ngô Thị Kim H theo Hợp đồng phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế A1 Visa số 20/21/TTD/XVII ngày 02/7/2021; Hạn mức cấp tín dụng là 200 triệu đồng, vay tiêu dùng, lãi suất 24%/năm, lãi quá hạn 150% lãi trong hạn. A1 phát hành thẻ tín dụng cho bà H sử dụng thẻ từ ngày 21/7/2021. Tính đến thời điểm khởi kiện ngày 12/3/2024, bà H nợ A1 250.780.382 đồng, trong đó nợ gốc 157.145.530 đồng, nợ lãi 93.634.852 đồng. Do bà H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên A1 khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà H trả cho A1 250.780.382 đồng, tạm tính đến hết ngày 12/3/2024, trong đó nợ gốc là 157.145.530 đồng, nợ lãi là 93.634.852 đồng. Buộc bà H tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh từ ngày 13/3/2024 theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết với A1 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Bị đơn bà Ngô Thị Kim H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lý Ngọc L1 đã được Toà án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; được thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng bà H và ông L1 vắng mặt và không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như lý do vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với bà H về tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Ông L1 và bà H là vợ chồng, tài khoản thẻ mở theo yêu cầu của bà H nên A1 chỉ yêu cầu Toà án buộc bà H thanh toán nợ gốc và nợ lãi. Tính đến thời điểm xét xử ngày 28/3/2025, bà H nợ A1 308.975.618 đồng, trong đó nợ gốc 157.145.530 đồng, nợ lãi 135.488.306 đồng, lãi phạt 4.400.075 đồng, phí phạt 11.941.707 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên phát biểu quan điểm: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và đại diện nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn ông L1 và bà H không chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: A1 cho ông L1 và bà H vay theo Hợp đồng phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế A1 Visa số 20/21/TTD/XVII ngày 02/7/2021. Bà H đã rút số tiền 157.145.530 đồng từ tài khoản thẻ mà không trả nợ gốc và nợ lãi phát sinh theo thoả thuận nên A1 khởi kiện yêu cầu Toà án buộc bà H thanh toán nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký là có căn cứ, do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] A1 khởi kiện ông L1 và bà H về tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Bị đơn cư trú tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc

thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

[2] Bị đơn bà H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lúc 08 giờ ngày 10/12/2024 và ngày 28/02/2025; được thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập tham gia phiên tòa ngày 21 và 28/3/2025 nhưng bà H và ông L1 vắng mặt và không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như lý do vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông L1 và bà H.

[3] Thời điểm ký và thực hiện hợp đồng tín dụng là thời điểm Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực nên áp dụng các quy định của Luật này. Các quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 được áp dụng khi các nội dung không mâu thuẫn với Luật năm 2010.

[4] Theo Đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện, bà H ký Hợp đồng phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế A1 Visa số 20/21/TTD/XVII ngày 02/7/2021, bà H đã rút tiền từ tài khoản thẻ 157.145.530 đồng. Bà H đã được tổng đài thông báo thụ lý vụ án về việc A1 khởi kiện yêu cầu bà thanh toán nợ gốc và nợ lãi theo thẻ tín dụng quốc tế A1 nhưng bà H không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện nên Tòa án giải quyết trong phạm vi chứng cứ do A1 cung cấp. Bà H rút tiền từ tài khoản thẻ, không có tài liệu thể hiện bà H đã thanh toán nợ phát sinh. Lãi suất theo thỏa thuận như sau: Lãi trong hạn 24%/năm, lãi quá hạn 150% lãi trong hạn. Ngân hàng có quyền thực hiện hoạt động cho vay và lãi suất do tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận theo quy định tại Điều 91, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên thỏa thuận của các bên nêu tại Hợp đồng cho vay là phù hợp.

[5] Tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày xét xử 28/3/2025, theo thỏa thuận trong Hợp đồng là A1 297.033.911 đồng, trong đó nợ gốc là 157.145.530 đồng, nợ lãi 135.488.306 đồng, lãi phạt là 4.400.075 đồng. Phí phạt A1 không yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Do đó, A1 khởi kiện yêu cầu bà H thanh toán nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng đã ký là có căn cứ. Nợ lãi tiếp tục được tính cho đến khi bà H hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

[6] Từ những nhận định nêu trên cho thấy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 1 Điều 91, Điều 147, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 365, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015

- Điều 91, Điều 95 và Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần A với bị đơn bà Ngô Thị Kim H về việc tranh chấp Hợp đồng phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế A1 Visa số 20/21/TTD/XVII ngày 02/7/2021. Bà Ngô Thị Kim H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A 297.033.911 (Hai trăm chín mươi bảy triệu không trăm ba mươi ba nghìn chín trăm mười một) đồng. Từ ngày 29/3/2025, bà Ngô Thị Kim H chưa thanh toán hết nợ thì tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký đối với khoản nợ nêu trên.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Ngô Thị Kim H phải nộp 14.851.696 (Mười bốn triệu tám trăm năm mươi một nghìn sáu trăm chín mươi sáu) đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A 6.269.510 (Sáu triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn năm trăm mười) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003824 ngày 18/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyền kháng cáo: Đại diện Nguyên đơn có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHA dân sự huyện Bắc Tân Uyên;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bích Huế